Thiết kế: Nguyễn Thị Phương
GV trường THPT Trần Phú – Vĩnh Phúc

KHÍ ÁP VÀ GIÓ

III. KHÍ ÁP VÀ GIÓ TRÊN TRÁI ĐẤT

1. Khí áp

Không khí tuy nhẹ nhưng vẫn có trọng lượng, tạo ra một sức ép lên bề mặt Trái Đất. Sức ép đó gọi là khí áp.

Dụng cụ để đo khí áp gọi là khí áp kế.

a) Khí áp kế kim loại

b) Khí áp kế điện tử

Hình 12.4. Một số loại khí áp kế

Thông thường, người ta dùng đơn vị milimet thuỷ ngân (mmHg) hoặc miliba (mb) để đo khí áp. Khí áp ở mặt nước biển trung bình bằng 760 mmHg, tương ứng 1 013,1 mb; khí áp nhỏ hơn 1013,1 mb là khí áp thấp; khí áp lớn hơn 1013,1 mb là khí áp cao.

(Nguồn: Sách Lịch sử và Địa lí lớp 6 trang 153 – Chân trời sáng tạo)

Đọc đoạn thông tin trên, làm câu 1 và câu 2:

Câu 1. Chọn phương án đúng:

KHÍ ÁP là

A. sức hút của Mặt Trời đối với khí quyển.	**B.** sức nén của không khí xuống bề mặt trái đất.	**C.** chuyển động phương ngang của không khí.	**D.** sức hút của Mặt Trăng với lớp không khí.

Câu 2. Chọn loại khí áp tương ứng với các trị số khí áp sau:

TRỊ SỐ KHÍ ÁP	LOẠI KHÍ ÁP
Lớn hơn 1013,1 mb	
Nhỏ hơn 760 mmHg	
Bằng 760mmHg ở mực nước biển	
Lớn hơn 760 mmHg	
Nhỏ hơn 1013,1 mb	

LIVEWORKSHEETS

Câu 3. Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống:

CÁC NGUYÊN NHÂN GÂY THAY ĐỔI KHÍ ÁP

a) Độ cao

Càng lên cao không khí càng ....., sức nén càng ..... do đó, khí áp .....

b) Nhiệt độ

Nhiệt độ tăng không khí sẽ ....., tỉ trọng ....., khí áp .....

Nhiệt độ giảm, không khí sẽ....., tỉ trọng ....., khí áp .....

c) Độ ẩm

Khi cùng nhiệt độ và khí áp như nhau, một lít hơi nước nhẹ hơn một lít không khí khô. Vì vậy, độ ẩm tăng (không khí càng chứa nhiều hơi nước) thì khí áp .....

Độ ẩm càng giảm (không khí càng chứa ít hơi nước) thì khí áp .....

Câu 4. Kéo thả vào đúng vị trí

CÁC ĐAI KHÍ ÁP TRÊN TRÁI ĐẤT

Áp cao cực Bắc

Áp cao cận chí tuyến Bắc

Áp thấp ôn đới bán cầu Bắc

Áp cao cận chí tuyến Nam

Áp thấp Xích đạo

Áp cao cực Nam

Áp thấp ôn đới bán cầu Nam

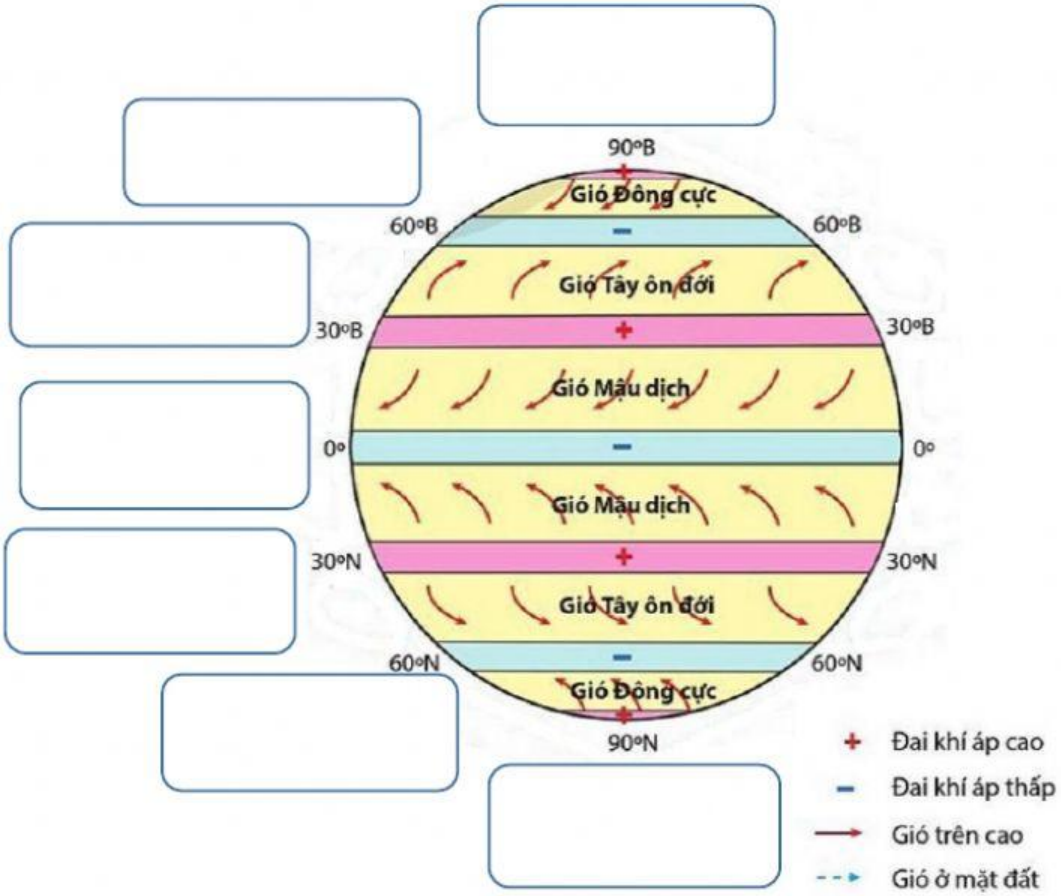

Trích Hình 8.1 Các đai khí áp trên Trái đất
(Nguồn: Sách Địa lí 10 trang 29 – Bộ Cánh Diều)

LIVEWORKSHEETS

CÁC LOẠI GIÓ THỔI THƯỜNG XUYÊN TRÊN TRÁI ĐẤT

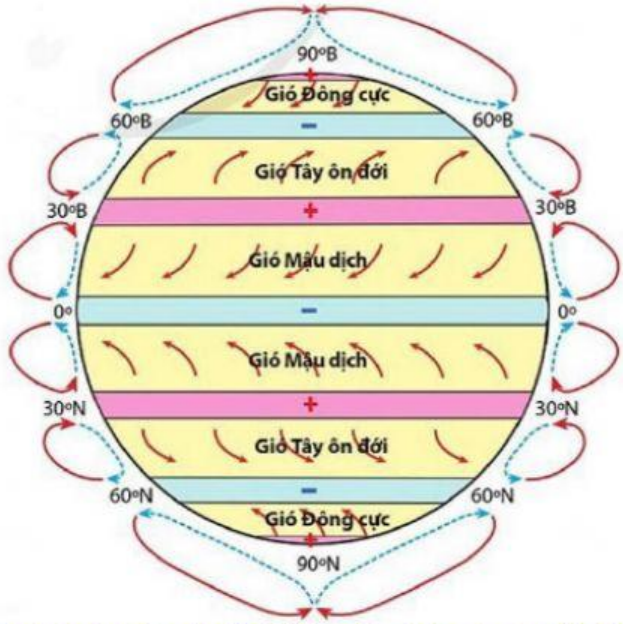

Hình 8.1 Các đai khí áp và gió trên Trái đất
(Nguồn: Sách Địa lí 10 trang 29 – Bộ Cánh Diều)

Câu 5. Gió Tây ôn đới thổi từ

A. áp cao cận nhiệt đới về áp thấp xích đạo.

B. áp cao cận nhiệt đới về áp thấp ôn đới.

C. áp cao ở hai cực về áp thấp ôn đới.

D. áp cao ở hai cực về áp thấp xích đạo.

Câu 6. Gió Mậu dịch thổi từ

A. áp cao cận nhiệt đới về áp thấp xích đạo.

B. áp cao cận nhiệt đới về áp thấp ôn đới.

C. áp cao ở hai cực về áp thấp ôn đới.

D. áp cao ở hai cực về áp thấp xích đạo.

Câu 7. Gió Mậu dịch và gió Tây ôn đới đều xuất phát từ

A. áp cao cận nhiệt đới

B. áp cao ở hai cực.

C. áp thấp ôn đới.

D. áp thấp xích đạo.

Câu 8. Gió Tây ôn đới thổi theo hướng nào sau đây là chủ yếu?

A. Bắc.

B. Nam.

C. Đông.

D. Tây.

Câu 9. Gió Mậu dịch thổi theo hướng nào sau đây là chủ yếu?

A. Bắc.

B. Nam.

C. Đông.

D. Tây.

Câu 10. Đặc điểm của gió Tây ôn đới là

A. độ ẩm cao, mang theo mưa.

B. độ ẩm cao nhưng không mưa.

C. độ ẩm thấp, trời hanh khô.

D. độ ẩm không khí rất thấp.

Câu 11. Tính chất của gió Mậu dịch là

A. ẩm.

B. khô.

C. rất ẩm.

D. rất lạnh.

LIVEWORKSHEETS

CƠ CHẾ HÌNH THÀNH CÁC LOẠI GIÓ THỔI THƯỜNG XUYÊN TRÊN TRÁI ĐẤT

Thiết kế: Nguyễn Thị Phương
GV trường THPT Trần Phú – Vĩnh Phúc

Xem video trên và làm câu 12, câu 13.

Câu 12. Điểm giống nhau của gió Mậu dịch và gió Tây ôn đới là

A. thổi quanh năm.

B. chỉ thổi vào mùa đông.

C. chỉ thổi vào mùa hạ.

D. chỉ thổi vào ban ngày.

Câu 13. Kéo thả các nội dung sau vào đúng vị trí (sắp xếp theo số thứ tự từ nhỏ đến lớn)

1.Áp cao cực Nam | 2.Áp thấp ôn đới bán cầu Nam | 3.Áp cao cận chí tuyến Nam | 4.Áp thấp Xích đạo | 5.Áp cao cận chí tuyến Bắc | 6.Áp thấp ôn đới bán cầu Bắc | 7.Áp cao cực Bắc

LIVEWORKSHEETS

Thiết kế: Nguyễn Thị Phương
GV trường THPT Trần Phú – Vĩnh Phúc

GIÓ MÙA

CƠ CHẾ HÌNH THÀNH GIÓ MÙA TRÊN TRÁI ĐẤT

Xem video trên và làm câu 14 - 17

Câu 14. Nguyên nhân hình thành gió mùa chủ yếu do

A. sự tồn tại của các khu khí áp cao, khí áp thấp ở các khu vực đới nóng.

B. sự đối lập về mùa đông và mùa hạ giữa bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

C. sự nóng lên, lạnh đi không đều giữa lục địa và đại dương theo mùa.

D. sự khác nhau về nhiệt độ, độ ẩm giữa khu vực đồi núi và đồng bằng.

Câu 15. Gió mùa trên Trái đất thường có ở

A. đới nóng và khu vực vĩ độ trung bình. B. đới nóng và khu vực vĩ độ cao.

C. đới lạnh và khu vực ngoại chí tuyến. D. đới lạnh và khu vực xích đạo.

Câu 16. Khu vực nào sau đây có hoạt động gió mùa điển hình trên thế giới?

A. Mỹ La tinh. B. Đông Nam Á.

C. Đông Âu. D. Tây Phi.

LIVEWORKSHEETS

Câu 17. Các nhận định sau nếu đúng điền Đ, nếu sai điền S vào ô trống

Đặc điểm gió mùa	Đúng/ Sai
1. Gió mùa là gió thổi theo mùa, gồm gió mùa mùa hạ và gió mùa mùa đông.	
2. Gió mùa mùa hạ và gió mùa mùa đông thổi cùng chiều với nhau.	
3. Gió mùa mùa hạ thổi từ lục địa ra đại dương vào mùa hạ.	
4. Gió mùa mùa đông thổi từ lục địa ra đại dương vào mùa đông.	
5. Nguyên nhân chủ yếu hình thành gió mùa là do sự nóng lên hoặc lạnh đi không đều giữa lục địa và đại dương theo mùa.	
6. Gió mùa hoạt động mạnh ở quanh hai cực của Trái đất.	
7. Gió mùa thường có ở đới nóng và một số nơi thuộc vĩ độ trung bình.	
8. Khu vực có gió mùa điển hình trên thế giới là Nam Á và Đông Nam Á.	
9. Gió mùa mùa hạ có tính chất nóng, ẩm.	
10. Gió mùa mùa đông thường lạnh, mang theo mưa nhiều.	

GIÓ ĐẤT, GIÓ BIỂN

Hình 8.2. Gió đất và gió biển

(Nguồn: Sách Địa lí 10 trang 31 – Bộ Cánh Diều)

Câu 18. Dựa vào hình 8.2, chọn nội dung cho phù hợp

Đặc điểm của gió	Loại gió	Đặc điểm của gió	Loại gió
1. Thổi vào ban ngày.		4. Thổi từ đất liền ra biển.	
2. Thổi vào ban đêm.		5. Thổi từ biển vào đất liền.	
3. Mang theo nhiều hơi ẩm.		6. Là loại gió khô.	

LIVEWORKSHEETS

Thiết kế: Nguyễn Thị Phương
GV trường THPT Trần Phú – Vĩnh Phúc

GIÓ PHƠN

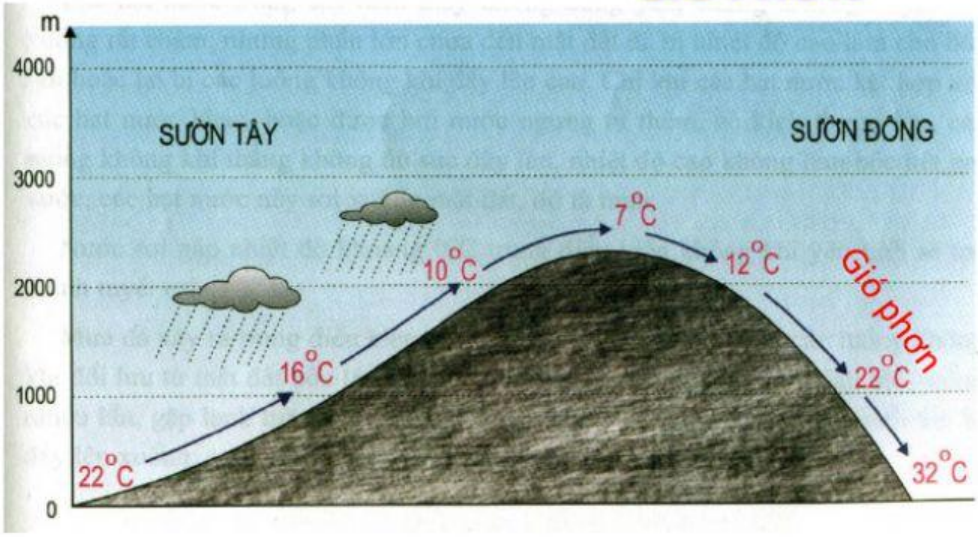

Câu 19. Gió phơn là loại gió

A. khô nóng khi xuống núi.

B. nóng ẩm khi leo núi.

C. thay đổi độ ẩm theo mùa.

D. đổi hướng theo ngày đêm.

Câu 20. Dựa vào hình vẽ trên, hoàn thành bảng so sánh sự khác nhau về thời tiết sau:

Sườn núi	Sườn Tây	Sườn Đông
Hướng gió		
Khi lên cao 1000m, nhiệt độ giảm đi bao nhiêu độ C?		
Nhiệt độ		
Độ ẩm, mưa		

GIÓ NÚI – GIÓ THUNG LŨNG

Gió núi – thung lũng là loại gió hoạt động theo ngày đêm ở khu vực miền núi. Ban ngày, không khí ở sườn núi được đốt nóng hơn so với không khí xung quanh nên gió thổi lên theo sườn núi và ở trên gió thổi về phía thung lũng. Ban đêm, không khí ở sườn núi lạnh hơn xung quanh nên gió thổi dọc theo sườn núi xuống dưới, ở dưới không khí bốc lên trên thung lũng.

Hình 8.4. Gió núi – thung lũng

Câu 21: Nối tên loại gió với hình ảnh tương ứng

Gió thung lũng

Gió núi

LIVEWORKSHEETS